

Số: /BC-TTYT

Tiên Lãng, ngày 02 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả tự kiểm tra đánh giá thực hiện Bộ tiêu chí Bệnh viện an toàn phòng chống dịch Covid-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp tại Trung tâm Y tế huyện Tiên Lãng năm 2020

Thực hiện kế hoạch số 119/KH-SYT ngày 23/11/2020 của Sở Y tế về Kế hoạch kiểm tra bệnh viện, trung tâm y tế có giường bệnh năm 2020. Trung tâm Y tế huyện Tiên Lãng đã triển khai thực hiện, kết quả như sau:

I. THÔNG TIN HÀNH CHÍNH

- a. Tên TTYT: Trung tâm Y tế huyện Tiên Lãng
- b. Địa chỉ: Khu 8, Thị trấn Tiên Lãng, Hải Phòng
- c. Huyện: Huyện
- d. Hạng: Hạng III
- e. Họ và tên Q. Giám đốc: **Trần Thị Thúy**
- f. Họ và tên thư ký đoàn kiểm tra: **Hoàng Thị Hồng**
- h. Địa chỉ Email thư ký đoàn: hoanghongbvtienlang@gmail.com

II. THÔNG TIN VỀ ĐOÀN KIỂM TRA:

Trung tâm Y tế huyện Tiên Lãng thành lập Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 238/QĐ-TTYT và Quyết định số 237 ngày 02/11/2020 của Quyền Giám đốc TTYT gồm:

1. Lãnh đạo đoàn:

- BS **Trần Thị Thúy**, Q.GĐ, TK KSBT-HIV/AIDS, Trưởng đoàn;
- BS **Hoàng Văn Đức**, PGĐ, TP KHNH, Phó Trưởng đoàn;

2. Thành viên:

- CN **Hoàng Thị Hồng**, PTP KHNH, Thành viên;
- BS **Nguyễn Hải Dương**, TK Ngoại tổng hợp, Thành viên;
- **BS Lê Thị Thanh Huyền**, TK Nhi, Thành viên;
- CN **Hoàng Thị Hồng Én**, TP Điều dưỡng, Thành viên;
- Ths **Lưu Thị Hà**, TP TCKT, Thành viên;
- CN **Nguyễn Thị Giang**, TP TCHC, Thành viên;
- CN **Đào Thị Khánh**, TK KSNK, Thành viên;
- DS **Nguyễn Thị Liên**, TK Dược-TTB-VTYT, Thành viên.
- BS **Cao Thị Cúc**, TK Y tế công cộng và Dinh dưỡng, Thành viên.

3. Tổ thư ký:

- CN **Hoàng Thị Hồng**, PTP KHNH, Tổ trưởng;

- CN **Hoàng Thị Hồng Én**, TP Điều dưỡng, Tổ viên;

IV. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:

1. Đánh giá kết quả theo bộ tiêu chí:

- Số tiêu chí không áp dụng: 01/37 (*Tiêu chí 5.7 Quầy bán hàng*) 03 điểm.
- Số tiêu chí áp dụng: 36/37, tổng số điểm tối đa: 147/150 điểm
- Không có tiêu chí * ở mức 0 điểm

Kết quả đánh giá: **Bệnh viện an toàn**

(Bảng chi tiết kết quả kiểm tra đánh giá Bộ tiêu chí Bệnh viện an toàn phòng chống Covid-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp kèm theo).

2. Các mặt đã đạt được:

*** TC C1.1 TTYT đã xây dựng, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch và các Tổ công tác:**

- TTYT đã Thành lập Ban Chỉ đạo (BCĐ) phòng, chống dịch ngay khi có dịch xảy ra và Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch khi có sự thay đổi về nhân lực (*Quyết định Số: 04b/QĐ-TTYT ngày 24 tháng 01 năm 2020; Quyết định số 15/QĐ-TTYT ngày 03 tháng 02 năm 2020; Quyết định Số: 205/QĐ-TTYT ngày 27 tháng 7 năm 2020*).

- Trong Ban Chỉ đạo có Quyền Giám đốc là Trưởng ban; Phó Giám đốc làm Tổ trưởng tổ chuyên môn về chẩn đoán, điều trị.

- Ban chỉ đạo được chia làm 4 tổ:

- + Tổ chuyên môn về công tác chẩn đoán và điều trị;
- + Tổ chuyên môn về công tác giám sát tại cộng đồng;
- + Tổ thông tin và tổng hợp báo cáo;
- + Tổ Hậu cần.

- Ban Chỉ đạo có Quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên đầy đủ (*Quyết định Số: 210/QĐ-TTYT ngày 31 tháng 7 năm 2020*).

- Tổ giúp việc và các thành viên triển khai công việc đầy đủ theo phân công của Ban chỉ đạo.

*** TC C1.2 Chuẩn bị chi tiết kế hoạch ứng phó khi dịch bệnh xảy ra trong TTYT:**

- Có kế hoạch ứng phó khi dịch xảy ra trong TTYT, được xây dựng chi tiết, đầy đủ các nội dung phân công công việc, khung thời gian hoàn thành, quá trình thực hiện, dự trù kinh phí, giám sát thực hiện.

- Có Công văn quy định về chuyển viện, chuyển tuyến và duy trì điều trị cho người bệnh nắn chỉnh.

- Các văn bản cụ thể:

- + Kế hoạch Số: 01/KH-TTYT ngày 24 tháng 01 năm 2020 Kế hoạch Đáp ứng với dịch, bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng vi rút Corona

Quy định Khám, phân loại, điều trị, báo cáo bệnh nhân, nghi ngờ bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona.

- + Công văn Số: 06/CV-KHNV ngày 24 tháng 01 năm 2020 V/v phòng và kiểm soát lây nhiễm bệnh viêm phổi cấp do vi rút Corona trong TTYT

+ Kế hoạch Số: 28/KH-TTYT ngày 15 tháng 3 năm 2020 Kế hoạch Đáp ứng với từng cấp độ dịch, bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng vi rút Corona gây ra (COVID-19).

+ Công văn số 24/CV-PCDTTYT ngày 27 tháng 3 năm 2020 V/v theo dõi, giám sát y tế, quản lý điều trị, kiểm soát lây nhiễm Covid-19.

+ Công văn số 26/CV-TTYT ngày 31 tháng 3 năm 2020 Thực hiện Chỉ thị 16/CT-TTg; Công văn của UBNDTP Hải Phòng.

+ Công văn số 33/CV-TTYT ngày 16 tháng 4 năm 2020 V/v điều chỉnh một số biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố.

+ Kế hoạch Số: 32/KH-TTYT ngày 27 tháng 03 năm 2020 Kế hoạch Phun hóa chất khử trùng phòng chống dịch, bệnh viêm đường hô hấp cấp.

+ Kế hoạch Số: 32a/KH-HC ngày 27 tháng 03 năm 2020 Kế hoạch Hậu cần cho công tác phòng chống dịch Covid-19 tại TTYT huyện Tiên Lãng.

+ KH 48a/KH-TT ngày 15/7/2020 Kế hoạch ứng dụng kết nối trực tuyến để họp, giao ban, hội chẩn.

+ Kế hoạch số 52 /KH-TTYT ngày 02 tháng 8 năm 2020 Phun hóa chất khử trùng phòng chống dịch, bệnh viêm đường hô hấp cấp do COVID-19.

+ Kế hoạch số 53 /KH-TTYT ngày 03 tháng 8 năm 2020 Ứng phó khi dịch Covid 19 xảy ra tại Trung tâm Y tế Tiên Lãng.

+ Kế hoạch số 56 /KH-TTYT ngày 04 tháng 8 năm 2020 KH điều trị bệnh nhân mạn tính tại TTYT huyện Tiên Lãng trong thời gian giãn cách dịch bệnh Covid-19.

*** TC C1.3 Chuẩn bị đầy đủ các phương án ứng phó với tình huống dịch bệnh khi có công bố dịch:**

- Có kịch bản ứng phó bệnh dịch. Trong kịch bản có các tình huống theo cấp độ dịch, tình huống cụ thể.

- Có tình huống cách ly một đơn nguyên, nhiều đơn nguyên, toàn bộ TTYT.

- Tổ chức diễn tập và rút kinh nghiệm và điều chỉnh sau diễn tập.

- Các văn bản cụ thể:

+ KH 01; KH 28 ở phần trên.

+ Công văn Số: 32/CV-BCDTTYT ngày 13 tháng 4 năm 2020 V/v tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng và kiểm soát lây nhiễm Covid-19 tại TTYT.

*** TC 1.4 Thực hiện mua sắm dự trữ trang thiết bị, vật tư phòng, chống dịch bệnh:**

- Có dự trữ và mua sắm trang thiết bị, vật tư phòng, chống dịch.

- Dự trữ đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân thiết yếu, trang thiết bị, vật tư tiêu hao và thuốc thiết yếu.

- Các văn bản cụ thể:

+ Kế hoạch Số: 28/KH-TTYT

+ Kế hoạch Số: 32/KH-TTYT

+ Kế hoạch số 52 /KH-TTYT

*** TC 1.5 Chuẩn bị khu vực cách ly cho nhân viên y tế:**

- Bố trí khu cách ly cho NVYT khi có dịch xảy ra tại khu nhà 3 tầng khoa Nội tổng hợp.

- Chuẩn bị sẵn sàng phương tiện phòng hộ và hậu cần duy trì cho khu vực cách ly.

*** TC 2.1 Tập huấn cho toàn bộ nhân viên về các quy trình phòng chống dịch bệnh phù hợp với vị trí làm việc:**

- TTYT tổ chức tập huấn cho toàn thể NVYT trong TTYT, các Trưởng khoa tập huấn cho NVYT của mình tùy theo vị trí làm việc.

- Trưởng, Phó khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn tập huấn về kiểm soát nhiễm khuẩn và kỹ năng sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân cho NVYT tại các khoa lâm sàng.

- Trưởng khoa lâm sàng tập huấn cho NVYT của mình về kỹ năng hồi sinh tim phổi cho người bệnh có bệnh đường hô hấp. Trưởng khoa Nội tổng hợp hỗ trợ hướng dẫn cùng.

- Các văn bản cụ thể:

+ Kế hoạch Số: 01a/KH-TTYT ngày 24 tháng 01 năm 2020 Kế hoạch Kiểm soát nhiễm khuẩn trong phòng, chống dịch bệnh viêm phổi cấp do vi rút Corona

+ Kế hoạch Số: 05 /KH- TTYT ngày 27 tháng 02 năm 2020 Tổ chức buổi tập huấn phòng chống dịch bệnh cho nhân viên y tế.

+ Kế hoạch số 53b/KH- TTYT ngày 03 tháng 8 năm 2020 Tổ chức tập huấn phòng chống dịch bệnh cho nhân viên y tế dự bị và dịch vụ thuê ngoài

*** TC 2.2 Tập huấn đào tạo nhân lực dự bị trong trường hợp thiếu hụt nhân lực chính do dịch bệnh:**

- TTYT có kế hoạch và danh sách NVYT dự bị thay cho NVYT ở khu cách ly thuộc sàng lọc và điều trị.

- NVYT dự bị đã được tập huấn tại TTYT và Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp.

- Các văn bản cụ thể:

Kế hoạch số 53b/KH- TTYT ngày 03 tháng 8 năm 2020 Tổ chức tập huấn phòng chống dịch bệnh cho nhân viên y tế dự bị và dịch vụ thuê ngoài

*** TC 3.1 Quy định kiểm soát việc đeo khẩu trang trong TTYT:**

- Ngay từ cổng tiếp đón có biển nhắc nhở mọi người phải đeo khẩu trang, sát khuẩn tay nhanh và khai báo y tế.

- TTYT phân công phòng Điều dưỡng và khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn giám sát chung. Điều dưỡng Trưởng các khoa giám sát nhân viên, người bệnh, gia đình người bệnh thực hiện.

- Tất cả NVYT phải có trách nhiệm nhắc mọi người đeo khẩu trang và sát khuẩn tay.

- Các văn bản cụ thể:

+ Công văn số 26/CV-TTYT ngày 31 tháng 3 năm 2020 Thực hiện Chỉ thị 16/CT-TTg; Công văn của UBNDTP Hải Phòng

+ Quyết định số 215/QĐ-TTYT ngày 04/8/2020 V/v Thành lập nhóm giám sát.

+ Công văn số 38/CV- BCĐTTYT ngày 23 tháng 4 năm 2020 V/v Tiếp tục thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19; Dừng tiếp nhận công dân cách ly tập trung trong thành phố.

*** TC 3.2 Mức độ tuân thủ việc đeo khẩu trang:**

- Trong thời gian trước ngày 28/7/2020, nhân viên y tế và người bệnh tuân thủ đeo khẩu trang chưa đạt 100%.

- Từ ngày 28/7/2020 mọi người đã có ý thức đầy đủ vì vậy tỷ lệ người trong TTYT thực hiện đeo khẩu trang đạt 100%.

*** TC 3.3 Vệ sinh tay trong TTYT:**

- Tại vị trí rửa tay bằng nước luôn sẵn có xà phòng.

- Những vị trí đông người (sảnh chờ...), vị trí có nhiều người qua lại (cổng, cửa, cầu thang, hành lang...) đều được lắp đặt bình chứa dung dịch nước sát khuẩn tay nhanh.

- Có phân công khoa KSNK và Điều dưỡng Trưởng khoa kiểm tra thường xuyên các bình chứa bảo đảm cung cấp đầy đủ, thường xuyên dung dịch nước sát khuẩn tay nhanh.

*** TC 4.1 Hệ thống biển báo sàng lọc, phân luồng:**

- TTYT có biển báo về sàng lọc, phân luồng ngay từ cổng vào đến phòng khám phân loại, khu vực cách ly theo quy định.

- Có hệ thống biển báo chiếu sáng phản quang.

- Các văn bản cụ thể:

+ Công văn số 17/CV-PCD TTYT ngày 17 tháng 3 năm 2020 V/v tăng cường, sàng lọc, phân luồng, cách ly ca bệnh Covid-19 tại TTYT.

+ Công văn số 21/CV-PCD TTYT ngày 24 tháng 3 năm 2020 V/v Hạn chế tiếp xúc gần; Tăng cường phòng và kiểm soát lây nhiễm Covid-19 tại TTYT

*** TC 4.2 Bàn tiếp nhận và phân loại:**

- Có bàn tiếp nhận và phân loại. Hướng dẫn, kiểm tra người đến TTYT thực hiện khai báo y tế.

- Bàn tiếp nhận và phân loại bố trí trong vòng 10m, bảo đảm điều kiện thông khí.

- Có bình sát khuẩn tay, có thùng/túi thu gom rác thải và nhân viên được phân công có mặt thường xuyên.

- Sẵn có khẩu trang phát (hoặc bán) cho người bệnh đến khám (nếu người bệnh không mang) tại cổng TTYT.

- Các văn bản cụ thể:

+ Quy định số 03/QĐ-BCĐ TTYT ngày 24 tháng 3 năm 2020 Quy định về đón tiếp, sàng lọc, phân luồng khám bệnh và Hướng dẫn phòng ngừa kiểm soát lây nhiễm bệnh viêm đường hô hấp cấp do vi rút Corona-2019.

*** TC 4.3 Phương pháp kiểm tra thân nhiệt phân luồng người bệnh:**

TTYT thực hiện đo thân nhiệt bằng máy đo cầm tay và nhiệt kế (nhiệt độ).

*** TC 4.4 Hệ thống phân luồng cho người đi khám:**

Có tiến hành phân luồng người đến khám bệnh và có lối đi phân luồng riêng dành cho đối tượng nguy cơ, bảo đảm nguyên tắc đường đi một chiều.

Công văn số 17/CV-PCD TTYT ngày 17 tháng 3 năm 2020 V/v tăng cường, sàng lọc, phân luồng, Cách ly ca bệnh Covid-19 tại TTYT

*** TC 4.5 Buồng khám sàng lọc:**

- Có buồng khám sàng lọc.

- Buồng khám sàng lọc tách biệt hẳn với khu vực điều trị nội trú.

- Buồng khám sàng lọc có chuẩn bị sẵn phương tiện phòng hộ cá nhân.

*** TC 4.6 Buồng cách ly cho ca bệnh nghi ngờ:**

- Có buồng cách ly thông khí tốt, tách biệt hẳn với khu vực điều trị nội trú.

- Buồng cách ly thông khí tốt có đủ phòng đệm, bồn rửa tay, nhà vệ sinh.

*** TC 5.1 Áp dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động khám chữa bệnh:** TTYT chưa thực hiện.

*** TC 5.2 Khu vực chờ, xếp hàng khám bệnh:**

- Có thông báo, hướng dẫn hạn chế người nhà đưa người bệnh đi khám.

- Có giải pháp tăng cường thông khí tại khu vực chờ (mở thêm cửa sổ tận dụng thông khí tự nhiên, lắp đặt thêm quạt thông gió...).

- Các ghế ngồi chờ khám được bố trí phù hợp với tình hình dịch.

- Các văn bản cụ thể:

+ Công văn số 21/CV-PCDTTYT ngày 24 tháng 3 năm 2020 V/v Hạn chế tiếp xúc gần; Tăng cường phòng và kiểm soát lây nhiễm Covid-19 tại TTYT.

+ Công văn số 28/CV-TTYT ngày 06 tháng 4 năm 2020 Về việc triển khai khám bệnh từ 6 giờ 30 phút tại khoa Khám bệnh TTYT (Để đảm bảo khoảng cách tối thiểu 2m giữa 2 người bệnh).

*** TC 5.3 Hoạt động lấy mẫu xét nghiệm:**

- Phòng lấy mẫu bảo đảm thông khí tốt, làm sạch các bề mặt bằng dung dịch khử khuẩn phù hợp hàng ngày.

- Thực hiện đúng quy định giãn cách khi lấy mẫu xét nghiệm theo tình hình dịch.

- Bố trí riêng rẽ khu vực lấy các loại mẫu bệnh phẩm khác nhau.

- Nhân viên lấy mẫu rửa tay (và thay găng tay nếu cần sử dụng găng tay) ngay sau lấy mẫu cho mỗi người bệnh.

- Nhân viên y tế trực tiếp tiếp xúc người nghi nhiễm bệnh đường hô hấp khi lấy mẫu được trang bị đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân.

*** TC 5.4 Chẩn đoán hình ảnh:**

- Phòng chụp bảo đảm thông khí tốt, làm sạch các bề mặt bằng dung dịch khử khuẩn hàng ngày.

- Các phòng chụp, siêu âm lần lượt từng người vào (chỉ 1 bệnh nhân).

- Sau khi chụp cho bệnh nhân nghi viêm đường hô hấp cấp tính xong, thực hiện khử khuẩn các bề mặt theo quy định.

- Nhân viên y tế trực tiếp tiếp xúc người nghi viêm đường hô hấp cấp tính khi làm chẩn đoán hình ảnh được trang bị đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân.

*** TC 5.5 Thăm dò chức năng:**

- Phòng thăm dò chức năng bảo đảm thông khí tốt, làm sạch các bề mặt bằng dung dịch khử khuẩn hàng ngày.

- Thực hiện lần lượt từng người vào (chỉ 1 bệnh nhân).

- Nhân viên y tế trực tiếp tiếp xúc người nghi viêm đường hô hấp cấp tính khi làm điện tim, nội soi họng, dạ dày, khí dung được trang bị đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân theo quy định.

*** TC 5.6 Nhà thuốc:**

- Khu vực nhà thuốc bảo đảm thông thoáng, thông khí tự nhiên.

- Có dung dịch sát khuẩn tay cho người bệnh đến quầy thuốc.

- Có tấm ngăn giữa nhân viên quầy thuốc và người bệnh.

*** TC 5.7:** TTYT không có.

*** TC 5.8: Nhà ăn, căng-tin:**

- Có bồn rửa tay ngay bên ngoài hoặc trong nhà ăn, căng-tin; có xà-phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay.

- Có phục vụ các suất ăn đóng gói cho khách mang về.

- Các bàn ăn và chỗ ngồi được bố trí thông thoáng theo tình hình dịch, có thông khí tự nhiên hoặc nhân tạo (quạt gió).

- Các bề mặt nhà ăn cần lau sạch hằng ngày bằng dung dịch khử khuẩn.

*** TC 5.9 Quầy thu viện phí:**

- Khu vực quầy thu viện phí bảo đảm thông thoáng, thông khí.

- Có dung dịch sát khuẩn tay cho người nộp tiền.

- Có tấm ngăn giữa nhân viên thu viện phí và người nộp tiền.

- Có đèn cực tím khử khuẩn tiền mặt hoặc triển khai hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

*** TC 6.1 Quy định hạn chế người nhà người bệnh theo tình hình dịch:**

- Có quy định hạn chế số lượng người nhà người bệnh (mỗi người bệnh chỉ có 1 người nhà đi cùng). Giao cho NVYT thực hiện giám sát.

- Quy định về việc hạn chế số lượng người nhà người bệnh đã niêm yết công khai cho người bệnh, người nhà người bệnh thực hiện ngay từ cổng TTYT.

- Các văn bản cụ thể:

+ Công văn số 24/CV-PCDTTYT ngày 27 tháng 3 năm 2020 V/v theo dõi, giám sát y tế, quản lý điều trị, kiểm soát lây nhiễm Covid-19.

+ Công văn số 26/CV-TTYT ngày 31 tháng 3 năm 2020 Thực hiện Chỉ thị 16/CT-TTg; Công văn của UBNDTP Hải Phòng.

*** TC 6.2 Chuẩn bị khu vực cách ly cho người bệnh chuyển đến từ vùng dịch:**

- Các khoa lâm sàng bố trí 01 phòng cách ly tạm thời.

- TTYT sẵn sàng có khu vực cách ly riêng biệt tại khu TTYT (cũ).

*** TC 6.3 Vận chuyển người bệnh trong TTYT:**

- Có bố trí xe lăn, cáng có bánh xe dành cho người nghi nhiễm/người nhiễm bệnh viêm đường hô hấp cấp, xe lăn có đánh dấu phân biệt rõ ràng.

- Có khu vực để xe lăn, cáng và phương tiện vận chuyển tại khu TTYT (cũ).

- Có quy trình khử khuẩn sau mỗi lần sử dụng phương tiện. Các phương tiện vận chuyển người bệnh sau khi kết thúc sử dụng phải xử lý ngay theo đúng quy trình trước khi sử dụng cho người bệnh tiếp theo.

- Nhân viên y tế tham gia vận chuyển người bệnh được trang bị đủ phương tiện phòng hộ cá nhân và thực hành đúng quy trình xử lý khử khuẩn phương tiện vận chuyển người bệnh.

*** TC 6.4 Bố trí buồng bệnh điều trị nội trú tại các khoa:**

- Buồng điều trị thông thoáng.

- Mỗi buồng bệnh lắp đặt cố định ít nhất 1 bình xịt cồn sát khuẩn tay nhanh, bảo đảm luôn có dung dịch cồn sát khuẩn trong bình.

- Khoảng cách giữa các giường ít nhất 1m, không nằm ghép; khoảng cách giữa các giường ít nhất 2m theo mức độ dịch tăng.

*** TC 6.5 Chăm sóc người bệnh nội trú:**

- Nhân viên y tế được cấp phát đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân phù hợp khi điều trị, chăm sóc người bệnh nghi nhiễm COVID-19 hoặc các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp khác.

- Bố trí người bệnh có bệnh đường hô hấp ở những buồng bệnh riêng, hạn chế tối đa 2 giường bệnh trong các buồng bệnh điều trị người bệnh có bệnh đường hô hấp.

- Triển khai chăm sóc toàn diện người bệnh chăm sóc cấp I.

*** TC 6.6 Quản lý người bệnh nội trú:**

- Yêu cầu người bệnh thông báo ngay khi mới xuất hiện biểu hiện viêm đường hô hấp.

- Yêu cầu người bệnh thông báo ngay khi biết người nhà người bệnh được chẩn đoán COVID-19 hoặc các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp khác.

- Bảo đảm quản lý chặt chẽ người bệnh tại các khoa điều trị, không phát hiện thấy có người bệnh viêm đường hô hấp cấp đi lại tự do trong và ngoài TTYT.

Công văn Số: 32/CV-BCĐTTYT ngày 13 tháng 4 năm 2020 V/v tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng và kiểm soát lây nhiễm Covid-19 tại TTYT.

*** TC 6.7 Tăng cường hoạt động tư vấn và khám chữa bệnh từ xa:**

- Thiết lập và ban hành quy chế hoạt động đường dây nóng tư vấn về COVID-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp khác cho người dân.

- Bảo đảm tất cả các trường hợp người bệnh chuyển đến/chuyển đi đều được thảo luận và thông báo trước qua điện thoại cho cơ sở chuyển đi/chuyển đến.

- Các văn bản cụ thể:

+ Kế hoạch 01; Công văn số 06, 24, 26

*** TC 7.7 Hội chẩn giữa các khoa, họp liên khoa và giao ban TTYT:**

- Có quy trình hội chẩn giữa các khoa, họp liên khoa và giao ban TTYT trong tình huống phòng chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp khác như Kíp trực của khoa báo cáo với Trưởng khoa, Lãnh đạo qua hệ thống Zalo nhóm của khoa, cơ quan...

- Có quy định hình thức giao ban, hội chẩn, họp trực tuyến trong tình huống phòng chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp khác thông qua Zalo, điện thoại, Meet.google.com.

- Có các trang thiết bị đảm bảo hoạt động tốt và sẵn sàng.

- NVYT thực hiện theo hướng dẫn của các bộ phận đã được thống nhất.

- Các văn bản cụ thể:

Công văn số 26

*** TC 7.2 Theo dõi sức khỏe nhân viên y tế:**

- Có quy định yêu cầu nhân viên y tế tự giác theo dõi sức khỏe bản thân, gia đình và các triệu chứng bệnh đường hô hấp (nCoV). Khi xuất hiện triệu chứng viêm đường hô hấp cấp, nhân viên y tế báo cáo ngay với người quản lý trực tiếp.

- Các khoa, phòng hằng ngày báo về khoa KSBT trên phần mềm toàn TTYT ghi nhận tình hình báo cáo bệnh viêm đường hô hấp của nhân viên y tế.

- Nhân viên y tế có triệu chứng viêm đường hô hấp cấp được khám sàng lọc COVID-19 hoặc các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp khác (có 01 NVYT được khám sàng lọc và làm xét nghiệm).

*** TC7.3 Quản lý nguy cơ nhân viên dịch vụ thuê ngoài:**

TTYT có bộ phận coi xe do phòng TCHC quản lý, được Trưởng khoa KSNK tập huấn về yếu tố dịch tễ, nguy cơ. Thường xuyên vệ sinh tay và đeo khẩu trang, nhắc mọi người vào gửi xe thực hiện nghiêm các quy định.

*** TC 8.1 Quản lý khu vực nhà vệ sinh:**

- Có quy định các bề mặt nhà vệ sinh được lau sạch bằng dung dịch khử khuẩn hàng ngày theo các khung giờ nhất định.

- Nhân viên thực hiện đầy đủ việc lau sạch bằng dung dịch khử khuẩn hàng ngày cho các bề mặt nhà vệ sinh theo đúng quy định. Nếu phát sinh chất thải bẩn trên bề mặt nhà vệ sinh đều được lau sạch kịp thời trong vòng 15 phút.

- Nhân viên thu dọn nhà vệ sinh mang đầy đủ khẩu trang y tế và các phương tiện phòng hộ cá nhân như ủng, găng tay cao su.

*** TC 8.2 Vệ sinh các bề mặt thường xuyên tiếp xúc:**

- Có bố trí đầy đủ dung dịch khử khuẩn tại các vị trí người bệnh, người nhà người bệnh, nhân viên y tế thường xuyên tiếp xúc (tay nắm cửa, thang máy).

- Có bố trí đầy đủ dung dịch khử khuẩn tại các vị trí người bệnh, người nhà người bệnh, nhân viên y tế thường xuyên tiếp xúc (tay nắm cửa, thang máy).

- Thực hiện vệ sinh bề mặt hoặc phun xịt dung dịch khử khuẩn các bề mặt thường xuyên tiếp xúc theo đúng quy định.

3. Tồn tại:

- Dự trữ trang thiết bị vật tư tiêu hao chưa đầy đủ theo QĐ 941 và 1533
- Chưa có khăn lau dùng 1 lần tại những vị trí rửa tay bằng nước.
- Chưa có bình chứa dung dịch nước sát khuẩn tay nhanh loại cảm ứng tự động.

- Chưa có đo thân nhiệt bằng máy quét.
- Chưa có đo thân nhiệt bằng máy quét có ghi hình.
- Buồng khám sàng lọc không có nhà vệ sinh và riêng với khu vực lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm và chiếu chụp hoặc thực hiện ngay tại buồng khám sàng lọc.

- Chưa có bộ phận nhận đặt lịch hẹn khám bằng điện thoại.
- Chưa có đặt lịch hẹn khám qua mạng.
- Vẫn còn khoa Liên chuyên khoa chưa bố trí được 1 buồng cách ly tạm thời theo quy định.

- Nhà thuốc chưa có khử khuẩn tiền mặt.
- Chưa có vách ngăn giữa các bàn ăn.
- Chưa thực hiện chăm sóc toàn diện cho toàn bộ người bệnh.
- Chưa có rèm che bằng vật liệu chống thấm ngăn cách giữa các giường bệnh trong toàn bộ các buồng bệnh.

- Chưa thực hiện hội chẩn, thảo luận ca bệnh trực tuyến với các bệnh viện khác.

- Chưa thành lập bộ phận/đơn vị phụ trách khám, chữa bệnh từ xa.

3. Giải pháp thực hiện tiếp theo:

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đầy đủ và thành thực các tiêu chí.

- Bố trí bộ phận nhận đặt lịch hẹn khám bằng điện thoại.
- Chuẩn bị 01 phòng cách ly tại khoa Liên chuyên khoa.

III. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN:

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm, hỗ trợ kịp thời của các cấp lãnh đạo như UBND Thành phố, Huyện, Sở Y tế, Trung tâm Y tế Dự phòng trong công tác triển khai thực hiện công tác phòng chống dịch Covid-19.
- Được sự hỗ trợ của các bệnh viện tuyến trên bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, bệnh viện Kiến An, Trung tâm cấp cứu 115.
- Sự tiếp nhận kịp thời của các khu vực cách ly tập trung của Thành phố.
- Với tinh thần quyết tâm, luôn sẵn sàng chống dịch như chống giặc của nhân viên y tế, sự đoàn kết thống nhất của các khoa/phòng/trạm y tế cùng nhau chiến thắng đại dịch.
- Sự đồng thuận, ủng hộ nhiệt tình của toàn thể nhân dân trong việc thông tin, khai báo, phát hiện kịp thời những công dân đi về từ các vùng dịch, ổ dịch trong cũng như ngoài nước để cách ly kịp thời. Điều này cũng góp phần không nhỏ trong thành công bước đầu của huyện nhà là đã ngăn chặn thành công không để cho dịch bệnh có cơ hội xâm nhập vào địa bàn.

2. Khó khăn:

- Tiên Lãng là huyện nghèo, nhân dân gặp nhiều khó khăn khi thực hiện cách ly xã hội.
- Người bệnh khám, chữa bệnh tại Trung tâm giảm đi rất nhiều dẫn đến nguồn thu bị sụt giảm. Điều này ảnh hưởng rất nhiều đến việc triển khai một số hoạt động phòng, chống dịch vì không có kinh phí.
- Vẫn có người dân do lo sợ việc bị cách ly đã khai báo không trung thực ảnh hưởng đến việc điều tra giám sát của nhân viên y tế.
- Trường hợp khi có dịch xảy ra tại địa bàn, TTYT chưa có đủ về trang thiết bị, hóa chất, vật tư tiêu hao, bảo hộ cá nhân.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

- Các cấp lãnh đạo hỗ trợ TTYT kinh phí để công tác phòng chống dịch được hoàn thiện, đảm bảo đời sống cho nhân viên y tế, thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân huyện Tiên Lãng, TTYT hoàn thành nhiệm vụ cấp trên giao cho.
- Toàn thể nhân viên tiếp tục nêu cao tinh thần góp công, góp sức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Tuyên truyền cho gia đình, cộng đồng chung tay phòng chống dịch bệnh đặc biệt là dịch bệnh Covid-19.
- Các cơ quan, đoàn thể trong toàn thành phố cùng phối hợp thực hiện và hỗ trợ kinh phí thực hiện.
- Chính phủ tiếp tục triển khai thực hiện đảm bảo an toàn phòng chống dịch Covid-19 bùng phát, tái phát.

- Ủy ban nhân dân Thành phố, Huyện tiếp tục quan tâm đến công tác phòng chống dịch Covid-19 để đảm bảo an toàn cho toàn thành phố Hải Phòng không có người nhiễm Covid-19.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Ban Giám đốc
- Lưu: VT, KHNV.

Q. GIÁM ĐỐC

Trần Thị Thúy

TỰ CHẤM ĐIỂM
BỘ TIÊU CHÍ BỆNH VIỆN AN TOÀN PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19 VÀ CÁC DỊCH BỆNH VIÊM ĐƯỜNG HÔ HẤP CẤP CỦA TTYT
TIỀN LÃNG

Chương & Tiêu chí	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm SYT chấm (11/8)	TTYT tự chấm năm 2020
CHƯƠNG 1	THÀNH LẬP BAN CHỈ ĐẠO VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG DỊCH			
TC 1.1	Xây dựng, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch và các Tổ công tác của bệnh viện (5 điểm)*	5	5	5
	Đã thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch ngay khi có dịch.	1	1	1
	Đã thành lập Ban chỉ đạo và xác định rõ vai trò lãnh đạo: - Giám đốc làm Trưởng ban - Phó Giám đốc chuyên môn: Tổ trưởng Tổ chuyên môn.	1	1	1
	Đã thành lập Ban chỉ đạo, xác định rõ vai trò lãnh đạo với các tổ giúp việc: - Tổ Chuyên môn (Điều trị, Kiểm soát nhiễm khuẩn...) - Tổ Điều tra dịch tễ - Tổ Truyền thông - Tổ Tài chính - Hậu cần - Tổ Giám sát	1	1	1
	Đã thành lập Ban chỉ đạo với đầy đủ quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ của các Tổ giúp việc và các thành viên.	1	1	1
	Tổ giúp việc và các thành viên triển khai công việc đầy đủ theo phân công của Ban chỉ đạo.	1	1	1
TC 1.2	Chuẩn bị chi tiết kế hoạch ứng phó khi dịch bệnh xảy ra trong bệnh viện (5 điểm)*	5	4	5
	Có kế hoạch ứng phó khi dịch xảy ra trong bệnh viện.	1	1	1
	Kế hoạch được xây dựng chi tiết, đầy đủ các nội dung phân công công việc, khung thời gian hoàn thành, quá trình thực hiện, dự trù kinh phí, giám sát thực hiện.	1	1	1
	Có kế hoạch chi tiết phân ca kíp, chia nhóm làm việc, chuyển viện, chuyển tuyến.	1	1	1
	Có kế hoạch chi tiết duy trì điều trị người bệnh mạn tính, chạy thận nhân tạo.	1	1	1
	Có kế hoạch chi tiết ứng dụng kết nối trực tuyến để họp, giao ban, hội chẩn.	1	0	1
TC 1.3	Chuẩn bị đầy đủ các phương án ứng phó với tình huống dịch bệnh khi có công bố dịch (7 điểm) *	7	4	7
	Có kịch bản ứng phó bệnh dịch.	1	1	1

	Kịch bản có tình huống theo cấp độ dịch.	1	1	1
	Kịch bản có tình huống cách ly một đơn nguyên (đơn nguyên thiết yếu, đơn nguyên không thiết yếu).	1	0	1
	Kịch bản ổ dịch trong bệnh viện có cách ly nhiều đơn nguyên (đơn nguyên thiết yếu, đơn nguyên không thiết yếu).	1	0	1
	Kịch bản ổ dịch trong bệnh viện có cách ly toàn bộ bệnh viện.	1	0	1
	Đã tổ chức diễn tập những tình huống có thể diễn tập.	1	1	1
	Đã tiến hành rút kinh nghiệm và điều chỉnh kịch bản sau diễn tập.	1	1	1
TC 1.4	Thực hiện mua sắm dự trữ trang thiết bị, vật tư phòng, chống dịch bệnh (3 điểm)*	3	2	2
	Có dự trữ và mua sắm trang thiết bị, vật tư phòng, chống dịch.	1	1	1
	Dự trữ đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân thiết yếu theo Quyết định (QĐ) 1259 và 1460 (hoặc theo QĐ hiện hành).	1	1	1
	Dự trữ đầy đủ trang thiết bị, vật tư tiêu hao và thuốc thiết yếu theo QĐ 941 và 1533 (hoặc theo QĐ hiện hành).	1	0	0
TC 1.5	Chuẩn bị khu vực cách ly cho nhân viên y tế (4 điểm) *	4	4	4
	Bố trí sẵn sàng địa điểm khu vực sẽ sử dụng để cách ly nhân viên y tế khi dịch xảy ra.	1	1	1
	Chuẩn bị sẵn sàng phương tiện phòng hộ trong khu vực dự kiến sẽ cách ly nhân viên y tế.	1	1	1
	Chuẩn bị sẵn sàng quy chế quản lý hoạt động của khu vực cách ly cho nhân viên y tế.	1	1	1
	Chuẩn bị sẵn sàng kế hoạch hậu cần duy trì trong khu vực cách ly cho nhân viên y tế.	1	1	1
CHƯƠNG 2	ĐÀO TẠO VÀ TẬP HUẤN			
TC 2.1	Tập huấn cho toàn bộ nhân viên về các quy trình phòng chống dịch bệnh phù hợp với vị trí làm việc (3 điểm)*	3	2	3
	Có tổ chức tập huấn Hướng dẫn của Bộ Y tế về khám sàng lọc, chẩn đoán và điều trị COVID-19 hoặc dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp khác.	1	1	1
	Tập huấn về kiểm soát nhiễm khuẩn và kỹ năng sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân.	1	1	1
	Tập huấn kỹ năng hồi sinh tim phổi cho người bệnh có bệnh đường hô hấp.	1	0	1
TC 2.2	Tập huấn đào tạo nhân lực dự bị trong trường hợp thiếu hụt nhân lực chính do dịch bệnh (3 điểm)	3	3	3
	Có kế hoạch huy động nhân lực dự bị, trong đó có danh sách nhân lực dự bị.	1	1	1

	Có kế hoạch tập huấn, đào tạo cho nhân lực dự bị.	1	1	1
	Đã tiến hành tập huấn, đào tạo lĩnh vực chuyên môn cần huy động trong tình huống dịch (sử dụng máy thở, lấy mẫu và vận chuyển bệnh phẩm).	1	1	1
CHƯƠNG 3	CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA CHUNG			
TC 3.1	Quy định kiểm soát việc đeo khẩu trang trong bệnh viện (3 điểm) *	3	3	3
	Có hướng dẫn dưới các hình thức truyền thông khác nhau như áp- phích, băng rôn, ti-vi nhắc mọi người phải đeo khẩu trang trong bệnh viện.	1	1	1
	Có phân công bộ phận chịu trách nhiệm chính trong việc kiểm soát, giám sát mọi người tuân thủ đeo khẩu trang ở bệnh viện.	1	1	1
	Tất cả nhân viên đều có trách nhiệm nhắc nhở mọi người đeo khẩu trang trong bệnh viện nếu gặp người bệnh, người nhà người bệnh không tuân thủ.	1	1	1
TC 3.2	Mức độ tuân thủ việc đeo khẩu trang (5 điểm) * <i>(cho điểm theo kết quả đánh giá các mức độ tuân thủ khác nhau: 90% người bệnh tuân thủ được 1 điểm, 10% người bệnh còn lại tuân thủ được thêm 1 điểm; 100% được 1+1 = 2 điểm)</i>	5	5	5
	100% nhân viên tại các khu vực có tiếp xúc người bệnh.	1	1	1
	≥ 90% người bệnh khi đến khám bệnh.	1	1	1
	100% người bệnh khi đến khám bệnh.	1	1	1
	≥ 90% người nhà người bệnh và khách thăm.	1	1	1
	100% người nhà người bệnh và khách thăm.	1	1	1
TC 3.3	Vệ sinh tay trong bệnh viện (5 điểm) *	5	2	3
	Những vị trí rửa tay bằng nước luôn sẵn có xà phòng.	1	0	1
	Có khăn lau dùng 1 lần tại những vị trí rửa tay bằng nước.	1	0	0
	Những vị trí đông người (sảnh chờ...), vị trí có nhiều người qua lại (cổng, cửa, cầu thang, hành lang...) đều được lắp đặt bình chứa dung dịch nước sát khuẩn tay nhanh.	1	1	1
	Có phân công bộ phận kiểm tra thường xuyên các bình chứa bảo đảm cung cấp đầy đủ, thường xuyên dung dịch nước sát khuẩn tay nhanh.	1	1	1
	Những vị trí có nhiều người qua lại như cổng, cửa ở tiền sảnh có lắp đặt bình chứa dung dịch nước sát khuẩn tay nhanh loại cảm ứng tự động.	1	0	0
CHƯƠNG 4	SÀNG LỌC VÀ PHÂN LUỒNG			
TC 4.1	Hệ thống biển báo sàng lọc, phân luồng (4 điểm) *	4	4	4
	Có các biển báo về sàng lọc, phân luồng người đến	1	1	1

	khám bệnh.			
	Hệ thống biển báo có nội dung đầy đủ, đúng như hướng dẫn của Công văn 1385/CV-BCĐQG ngày 19/3/2020.	1	1	1
	Có hệ thống biển báo đầy đủ ở các vị trí cần hướng dẫn sàng lọc, phân luồng.	1	1	1
	Có hệ thống biển báo có chiếu sáng phản quang hoặc có hộp đèn buổi tối.	1	1	1
TC 4.2	Bàn tiếp nhận và phân loại (6 điểm) *	6	5	6
	Có bàn tiếp nhận và phân loại.	1	1	1
	Hướng dẫn, kiểm tra người đến bệnh viện thực hiện khai báo y tế điện tử.	1	0	1
	Bàn tiếp nhận và phân loại bố trí trong vòng 10m từ cổng bệnh viện (trường hợp do hạn chế về cơ sở hạ tầng nếu bố trí bàn xa trên 10m cần có luồng đi riêng được chằng dây từ cổng và không đi qua khối nhà).	1	1	1
	Bàn tiếp nhận và phân loại bảo đảm điều kiện thông khí (mở cửa, quạt gió hoặc bố trí ở nơi thông thoáng).	1	1	1
	Có bình sát khuẩn tay, có thùng/túi thu gom rác thải và nhân viên được phân công có mặt thường xuyên.	1	1	1
	Sẵn có khẩu trang phát (hoặc bán) cho người bệnh đến khám (nếu người bệnh không mang).	1	1	1
TC 4.3	Phương pháp kiểm tra thân nhiệt phân luồng người bệnh (tối đa 3 điểm) *	3	1	1
	Đo thân nhiệt bằng máy (máy đo cầm tay, máy quét...).	1	1	1
	Đo thân nhiệt bằng máy quét (máy quét thường hoặc máy quét ghi hình).	1	0	0
	Đo thân nhiệt bằng máy quét có ghi hình.	1	0	0
TC 4.4	Hệ thống phân luồng cho người đi khám (4 điểm) *	4	4	4
	Có tiến hành phân luồng người đến khám bệnh.	1	1	1
	Người có nguy cơ được bố trí đi cổng riêng, có lối đi phân luồng riêng dành cho đối tượng nguy cơ.	1	1	1
	Lối đi phân luồng dành cho đối tượng nguy cơ không đi xuyên qua hoặc đi dọc hành lang các tòa nhà có đông người.	1	1	1
	Lối đi phân luồng được chằng dây hoặc rào chắn, bảo đảm nguyên tắc đường đi một chiều.	1	1	1
TC 4.5	Buồng khám sàng lọc (5 điểm) *	5	3	3
	Có buồng khám sàng lọc.	1	1	1
	Buồng khám sàng lọc tách biệt hẳn với khu vực điều trị nội trú hoặc nơi tập trung đông người, thông khí tốt.	1	1	1
	Buồng khám sàng lọc có chuẩn bị sẵn phương tiện phòng hộ cá nhân.	1	1	1
	Buồng khám sàng lọc có phòng đệm, bồn rửa tay, nhà vệ sinh.	1	0	0

	Buồng khám sàng lọc nối liền với khu vực lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm và chiếu chụp hoặc thực hiện ngay tại buồng khám sàng lọc.	1	0	0
TC 4.6	Buồng cách ly cho ca bệnh nghi ngờ (3 điểm) *	3	2	2
	Có buồng cách ly thông khí tốt, không sử dụng chung hệ thống điều hòa trung tâm.	1	1	1
	Buồng cách ly thông khí tốt, tách biệt hẳn với khu vực điều trị nội trú hoặc tập trung đông người.	1	1	1
	Buồng cách ly thông khí tốt có đủ phòng đệm, bồn rửa tay, nhà vệ sinh.	1	0	0
CHƯƠNG 5	PHÒNG NGỪA LÂY NHIỄM TẠI MỘT SỐ KHU VỰC TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI			
TC 5.1	Áp dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động khám chữa bệnh (2 điểm)	2	0	0
	Có bộ phận nhận đặt lịch hẹn khám bằng điện thoại.	1	0	0
	Có đặt lịch hẹn khám qua mạng.	1	0	0
TC 5.2	Khu vực chờ, xếp hàng khám bệnh (3 điểm) *	3	3	3
	Có thông báo, hướng dẫn hạn chế người nhà đưa người bệnh đi khám.	1	1	1
	Có giải pháp tăng cường thông khí tại khu vực chờ (mở thêm cửa sổ tận dụng thông khí tự nhiên, lắp đặt thêm quạt thông gió...).	1	1	1
	Các ghế ngồi chờ khám được bố trí với mật độ thông thoáng; ghế ngồi chờ bố trí phù hợp với tình hình dịch.	1	1	1
TC 5.3	Hoạt động lấy mẫu xét nghiệm (5 điểm) *	5	5	5
	Phòng lấy mẫu bảo đảm thông khí tốt, làm sạch các bề mặt bằng dung dịch khử khuẩn phù hợp hàng ngày.	1	1	1
	Thực hiện đúng quy định giãn cách khi lấy mẫu xét nghiệm theo tình hình dịch.	1	1	1
	Bố trí riêng rẽ khu vực lấy các loại mẫu bệnh phẩm khác nhau.	1	1	1
	Nhân viên lấy mẫu rửa tay (và thay găng tay nếu cần sử dụng găng tay) ngay sau lấy mẫu cho mỗi người bệnh.	1	1	1
	Nhân viên y tế trực tiếp tiếp xúc người nghi nhiễm bệnh đường hô hấp khi lấy mẫu được trang bị đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân.	1	1	1
TC 5.4	Chẩn đoán hình ảnh (4 điểm) *	4	4	4
	Phòng chụp bảo đảm thông khí tốt, làm sạch các bề mặt bằng dung dịch khử khuẩn phù hợp hàng ngày.	1	1	1
	Có hướng dẫn và không để 2 người bệnh đồng thời vào một buồng chụp X quang, CT, MRI hoặc siêu âm.	1	1	1
	Bố trí buồng chụp X quang, CT, MRI và siêu âm riêng cho những người đến khám nghi viêm đường hô hấp cấp tính. Nếu sử dụng chung buồng chụp X quang, CT, MRI và siêu âm thì thực hiện khử khuẩn	1	1	1

	các bề mặt theo quy định sau mỗi lần sử dụng.			
	Nhân viên y tế trực tiếp tiếp xúc người nghi viêm đường hô hấp cấp tính khi làm chẩn đoán hình ảnh được trang bị đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân.	1	1	1
TC 5.5	Thăm dò chức năng (4 điểm) *	4	4	4
	Phòng thăm dò chức năng bảo đảm thông khí tốt, làm sạch các bề mặt bằng dung dịch khử khuẩn phù hợp hàng ngày.	1	1	1
	Có hướng dẫn và không để 2 người bệnh đồng thời vào một phòng thăm dò chức năng.	1	1	1
	Nhân viên y tế trực tiếp tiếp xúc người nghi viêm đường hô hấp cấp tính khi làm thăm dò chức năng, người thực hiện các thăm dò có sinh khí dung như nội soi phế quản được trang bị đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân theo quy định.	1	1	1
	Bố trí riêng rẽ khu vực thực hiện từng loại thăm dò chức năng không xâm nhập và xâm nhập, trong đó tách riêng thủ thuật sinh khí dung như nội soi phế quản.	1	1	1
TC 5.6	Nhà thuốc (4 điểm) *	4	3	3
	Khu vực nhà thuốc bảo đảm thông thoáng, thông khí tự nhiên hoặc nhân tạo (quạt gió...).	1	1	1
	Có dung dịch sát khuẩn tay cho khách hàng đến quầy thuốc.	1	1	1
	Có tấm ngăn giữa nhân viên nhà thuốc và khách hàng.	1	1	1
	Có tủ cực tím khử khuẩn tiền mặt hoặc triển khai hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.	1	0	0
TC 5.7	Quầy bán hàng (3 điểm - không áp dụng đối với bệnh viện không có quầy bán hàng)			
	Khu vực quầy bán hàng bảo đảm thông thoáng, thông khí tự nhiên hoặc nhân tạo (quạt gió...).	1		
	Có dung dịch sát khuẩn tay cho khách hàng đến quầy bán hàng.	1		
	Có tủ cực tím khử khuẩn tiền mặt hoặc triển khai hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.	1		
TC 5.8	Nhà ăn, căng-tin (5 điểm - không áp dụng đối với bệnh viện không có nhà ăn, căng-tin)	5		4
	Có bồn rửa tay ngay bên ngoài hoặc trong nhà ăn, căng-tin; có xà-phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay.	1		1
	Có phục vụ các suất ăn đóng gói cho khách mang về.	1		1
	Các bàn ăn và chỗ ngồi được bố trí thông thoáng theo tình hình dịch, có thông khí tự nhiên hoặc nhân tạo (quạt gió).	1		1
	Các bề mặt nhà ăn cần lau sạch hằng ngày bằng dung dịch khử khuẩn.	1		1
	Có vách ngăn (bằng kính, mi-ca hoặc nhựa...) giữa các bàn ăn.	1		0
TC 5.9	Quầy thu viện phí (4 điểm) *	4	4	4

	Khu vực quây thu viện phí bảo đảm thông thoáng, thông khí tự nhiên hoặc nhân tạo.	1	1	1
	Có dung dịch sát khuẩn tay cho người nộp tiền.	1	1	1
	Có tấm ngăn giữa nhân viên thu viện phí và người nộp tiền.	1	1	1
	Có tủ cực tím khử khuẩn tiền mặt hoặc triển khai hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.	1	1	1
CHƯƠNG 6	QUẢN LÝ AN TOÀN NGƯỜI BỆNH VÀ NGƯỜI NHÀ NGƯỜI BỆNH			
TC 6.1	Quy định hạn chế người nhà người bệnh theo tình hình dịch (3 điểm) *	3	3	3
	Có quy định hạn chế số lượng người nhà người bệnh (mỗi người bệnh chỉ có 1 người nhà đi cùng).	1	1	1
	Quy định về việc hạn chế số lượng người nhà người bệnh đã phổ biến cho nhân viên thực hiện và giám sát.	1	1	1
	Quy định về việc hạn chế số lượng người nhà người bệnh đã niêm yết công khai cho người bệnh, người nhà người bệnh thực hiện.	1	1	1
TC 6.2	Chuẩn bị khu vực cách ly cho người bệnh chuyển đến từ vùng dịch (3 điểm) *	3	2	3
	Trên 80% khoa lâm sàng bố trí ít nhất 1 buồng cách ly tạm thời theo quy định.	1	1	1
	Toàn bộ khoa lâm sàng bố trí sẵn sàng ít nhất 1 buồng cách ly tạm thời theo quy định.	1	0	1
	Bệnh viện sẵn sàng có khu vực cách ly riêng biệt hoặc khoa điều trị riêng cho các ca bệnh nghi ngờ COVID-19 hoặc dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp khác, ngăn cách hoàn toàn không cho người không có nhiệm vụ vào khu vực này.	1	1	1
TC 6.3	Vận chuyển người bệnh trong bệnh viện (5 điểm) *	5	5	5
	Có bố trí ít nhất 1 xe lăn dành cho người nghi nhiễm/người nhiễm bệnh viêm đường hô hấp cấp, xe lăn có đánh dấu phân biệt rõ ràng.	1	1	1
	Có bố trí ít nhất 1 cáng có bánh xe dành cho người nghi nhiễm/người nhiễm bệnh viêm đường hô hấp cấp, cáng có đánh dấu phân biệt rõ ràng.	1	1	1
	Có khu vực để xe lăn/cáng có bánh xe riêng và ghi rõ: “khu vực để phương tiện vận chuyển phục vụ người nghi nhiễm bệnh viêm đường hô hấp cấp”. Xe lăn không phục vụ đối tượng khác.	1	1	1
	Có quy trình khử khuẩn sau mỗi lần sử dụng phương tiện. Các phương tiện vận chuyển người bệnh sau khi kết thúc sử dụng phải xử lý ngay theo đúng quy trình trước khi sử dụng cho người bệnh tiếp theo.	1	1	1
	Nhân viên y tế tham gia vận chuyển người bệnh được trang bị đủ phương tiện phòng hộ cá nhân; trình bày và thực hành đúng quy trình xử lý khử	1	1	1

	khuẩn phương tiện vận chuyển người bệnh.			
TC 6.4	Bố trí buồng bệnh điều trị nội trú tại các khoa (6 điểm) *	6	3	5
	Buồng điều trị thông thoáng, tăng cường thông khí (thông khí tự nhiên như mở cửa sổ nhưng không mở ra hành lang, lối đi, thông khí nhân tạo như quạt gió..).	2	2	2
	Trong mỗi buồng bệnh lắp đặt cố định ít nhất 1 bình xịt cồn sát khuẩn tay nhanh, bảo đảm luôn có dung dịch cồn sát khuẩn trong bình.	1	1	1
	Khoảng cách giữa các giường ít nhất 1m, không nằm ghép; khoảng cách giữa các giường ít nhất 2m theo mức độ dịch tăng.	2	0	2
	Có rèm che bằng vật liệu chống thấm ngăn cách giữa các giường bệnh trong toàn bộ các buồng bệnh.	1	0	0
TC 6.5	Chăm sóc người bệnh nội trú (5 điểm) *	5	4	4
	Nhân viên y tế được cấp phát đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân phù hợp khi điều trị, chăm sóc người bệnh nghi nhiễm COVID-19 hoặc các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp khác.	1	1	1
	Bố trí người bệnh có bệnh đường hô hấp ở những buồng bệnh riêng, hạn chế tối đa 2 giường bệnh trong các buồng bệnh điều trị người bệnh có bệnh đường hô hấp.	1	1	1
	Triển khai chăm sóc toàn diện người bệnh ít nhất tại các khoa hồi sức cấp cứu và khoa hô hấp, hạn chế việc yêu cầu người nhà người bệnh cùng chăm sóc.	1	1	1
	Triển khai chăm sóc toàn diện cho toàn bộ người bệnh chăm sóc cấp I tại toàn bộ các khoa.	1	1	1
	Triển khai chăm sóc toàn diện cho toàn bộ người bệnh tại bệnh viện.	1	0	0
TC 6.6	Quản lý người bệnh nội trú (4 điểm) *	4	3	4
	Yêu cầu người bệnh thông báo ngay khi mới xuất hiện biểu hiện viêm đường hô hấp.	1	1	1
	Yêu cầu người bệnh thông báo ngay khi biết người nhà người bệnh được chẩn đoán COVID-19 hoặc các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp khác.	1	1	1
	Bảo đảm quản lý chặt chẽ người bệnh tại các khoa điều trị, không phát hiện thấy có người bệnh viêm đường hô hấp cấp đi lại tự do trong và ngoài bệnh viện.	1	1	1
	Bảo đảm cung cấp suất ăn, nước uống đầy đủ cho người bệnh viêm đường hô hấp cấp tại các khoa trong quá trình nằm viện.	1	0	1
TC 6.7	Tăng cường hoạt động tư vấn và khám chữa bệnh từ xa (5 điểm) *	5	3	3
	Thiết lập và ban hành quy chế hoạt động đường dây nóng tư vấn về COVID-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp khác cho người dân.	1	1	1

	Lập kế hoạch và thực hiện định kỳ hội chẩn, thảo luận ca bệnh trực tuyến với các bệnh viện khác.	1	1	1
	Bảo đảm tất cả các trường hợp người bệnh chuyển đến/chuyển đi đều được thảo luận và thông báo trước qua điện thoại hoặc ứng dụng công nghệ thông tin cho cơ sở chuyển đi/chuyển đến.	1	1	1
	Lập kế hoạch và thành lập bộ phận/đơn vị phụ trách khám, chữa bệnh từ xa.	1	0	0
	Triển khai, duy trì hoạt động thường xuyên bộ phận/đơn vị phụ trách khám, chữa bệnh từ xa cho tối thiểu 2 đối tượng (ví dụ người bệnh mạn tính đang được quản lý tại bệnh viện).	1	0	0
CHƯƠNG 7	QUẢN LÝ AN TOÀN NHÂN VIÊN Y TẾ			
TC 7.1	Hội chẩn giữa các khoa, hợp liên khoa và giao ban bệnh viện (4 điểm) *	4	4	4
	Có quy trình hội chẩn giữa các khoa, hợp liên khoa và giao ban bệnh viện trong tình huống phòng chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp khác.	1	1	1
	Có quy định hình thức giao ban, hội chẩn, họp trực tuyến trong tình huống phòng chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp khác.	1	1	1
	Có đầy đủ thiết bị hình ảnh, âm thanh, đường truyền... phục vụ hình thức giao ban, hội chẩn, họp trực tuyến tại các khoa, phòng liên quan. Các thiết bị bảo đảm hoạt động tốt và trong trạng thái sẵn sàng kích hoạt.	1	1	1
	Nhân viên bệnh viện thực hiện hội chẩn giữa các khoa, hợp liên khoa và giao ban bệnh viện theo quy trình đã được bệnh viện phê duyệt, trong đó sử dụng hình thức giao tiếp trực tuyến trong bối cảnh có nguy cơ dịch bệnh.	1	1	1
TC 7.2	Theo dõi sức khỏe nhân viên y tế (4 điểm) *	4	4	4
	Có quy định yêu cầu nhân viên y tế tự giác theo dõi sức khỏe bản thân, gia đình và các triệu chứng bệnh đường hô hấp. Khi xuất hiện triệu chứng viêm đường hô hấp cấp, nhân viên y tế báo cáo ngay với người quản lý trực tiếp.	1	1	1
	Có hệ thống theo dõi, quản lý tình hình báo cáo bệnh viêm đường hô hấp cấp của nhân viên y tế trên phạm vi toàn bệnh viện (kể cả các bộ phận dịch vụ bảo vệ, nhà ăn.).	1	1	1
	Có hệ thống quản lý bằng công nghệ thông tin để ghi nhận tình hình báo cáo bệnh viêm đường hô hấp của nhân viên y tế.	1	1	1
	Nhân viên y tế có triệu chứng viêm đường hô hấp cấp được khám sàng lọc COVID-19 hoặc các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp khác.	1	1	1

TC 7.3	Quản lý nguy cơ nhân viên dịch vụ thuê ngoài (3 điểm) *	3	3	3
	Tất cả nhân viên dịch vụ thuê ngoài đều được tập huấn về các yếu tố dịch tễ, nguy cơ bệnh truyền nhiễm, kiểm soát nhiễm khuẩn và sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân.	1	1	1
	Tất cả nhân viên dịch vụ thuê ngoài được trang bị đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân phù hợp với tính chất công việc (ví dụ bảo vệ được cung cấp khẩu trang).	1	1	1
	Có phân công cho đơn vị và cá nhân cụ thể thực hiện quản lý giám sát việc tuân thủ quy định kiểm soát nhiễm khuẩn của nhân viên dịch vụ thuê ngoài.	1	1	1
CHƯƠNG 8	VỆ SINH BỆNH VIỆN			
TC 8.1	Quản lý khu vực nhà vệ sinh (3 điểm) *	3	3	3
	Có quy định các bề mặt nhà vệ sinh được lau sạch bằng dung dịch khử khuẩn hàng ngày theo các khung giờ nhất định.	1	1	1
	Nhân viên thực hiện đầy đủ việc lau sạch bằng dung dịch khử khuẩn hàng ngày cho các bề mặt nhà vệ sinh theo đúng quy định. Nếu phát sinh chất thải bẩn trên bề mặt nhà vệ sinh đều được lau sạch kịp thời trong vòng 15 phút.	1	1	1
	Nhân viên thu dọn nhà vệ sinh mang đầy đủ khẩu trang y tế và các phương tiện phòng hộ cá nhân như ủng, găng tay cao su.	1	1	1
TC 8.2	Vệ sinh các bề mặt thường xuyên tiếp xúc (3 điểm) *	3	3	3
	Có bố trí đầy đủ dung dịch khử khuẩn tại các vị trí người bệnh, người nhà người bệnh, nhân viên y tế thường xuyên tiếp xúc (tay nắm cửa, thang máy.).	1	1	1
	Có quy định vệ sinh bề mặt bằng các biện pháp thích hợp hoặc phun xịt dung dịch khử khuẩn vào các bề mặt thường xuyên tiếp xúc (ít nhất 1 buổi/lần trong thời điểm dịch bệnh và ít nhất 1 ngày/lần ngoài thời điểm dịch bệnh).	1	1	1
	Thực hiện vệ sinh bề mặt hoặc phun xịt dung dịch khử khuẩn các bề mặt thường xuyên tiếp xúc theo đúng quy định.	1	1	1
	ĐIỂM TỔNG CỘNG: 131/147 đạt 89,12%	147	116 (81,7%)	131 (89,12%)